

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HS-ST
Ngày 29- 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Minh Tuấn

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Nguyễn Hải Ba

2/ Ông Đoàn Văn Đoan

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Duẩn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:* Ông Kim Bách Chiến - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2018/HS-ST ngày 01 tháng 6 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXHS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Văn L, sinh ngày 05/10/1959; nơi cư trú: Thôn 3, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Đ và bà Trần Thị TH; có vợ là chị Bùi Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/3/2018 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lương Anh K, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người làm chứng:

Anh Phạm Văn N, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn D xã D, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn L là đối tượng nghiện ma túy (Heroin). Khoảng 20h ngày 03/3/2018, L một mình đến khu vực dốc đê Trung ương thuộc địa phận thôn L, xã Y, huyện Y tìm gặp và mua của 01 người đàn ông khoảng 45 tuổi 04 gói ma túy (Heroine) với giá 500.000đ. L đã sử dụng hết 02 gói còn 02 gói cất giấu tại nơi ở của mình mục đích để sử dụng tiếp hoặc có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Khoảng 12h30 phút ngày 05/3/2018, L ở nhà một mình thì có anh Phạm Văn N điều khiển xe mô tô chở Lương Anh K đến mua ma túy. Tới nơi, anh N đứng ngoài sân chờ còn K vào trong nhà gặp L hỏi mua 02 gói ma túy (Heroine) với giá 400.000đ. K đưa cho L 400.000đ, L cầm tiền đút vào túi quần đang mặc đồng thời lấy ra 02 gói Heroin đặt xuống bàn uống nước mục đích để đưa cho K. Khi K chưa kịp cất giấu 02 gói ma túy này thì bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc (PC47) phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan. Gồm: Tại mặt bàn uống nước trong phòng khách của gia đình Đặng Văn L 02 gói nilong màu đen bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (L khai là Heroine bán cho K) được niêm phong trong bì ký hiệu A1, tại túi quần sau bên phải của L số tiền 750.000đ (trong đó có 400.000đ do bán ma túy cho K mà có) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 520 màu đen.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã tạm giữ và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Đặng Văn L. Kết quả đã thu giữ số tiền 1.300.000đ dưới chiếc đệm trên giường ngủ trên tầng 02 của gia đình L, ngoài ra không phát hiện tài sản, đồ vật gì có liên quan.

Cơ quan điều tra đã Trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định trọng lượng, chủng loại mẫu vật A1 thu giữ được khi bắt quả tang. Ngày 09/3/2018, Phòng KTHS Công an tỉnh có Văn bản số: 311/KLGD kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng bằng 0,0829g (không phẩy không tám hai mươi chín gam) không kể bao bì và hoàn lại bao gói cùng 0,00g mẫu vật.

Quá trình điều tra Đặng Văn L khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện ma túy, qua bạn bè giới thiệu nên biết tại khu vực dốc đê Trung ương thuộc địa phận thôn Lũng Hạ, xã Yên Phương có đối tượng thường xuyên bán ma túy cho những người nghiện nên tìm đến mua để sử dụng cho bản thân và ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Ngoài lần bán ma túy cho Lương Anh K ngày 05/3/2018 thì trước đó L còn bán ma túy cho K 01 lần khác, cụ thể:

Khoảng 19h ngày 25/02/2018, L một mình đến khu vực dốc đê Trung ương tìm gặp và mua được của 01 người đàn ông (vẫn là người bán ma túy cho L vào tối ngày 03/3/2018) 04 gói ma túy (Heroine) với giá 500.000đ. L đã sử dụng hết 03 gói còn 01 gói cất giấu tại nơi ở của mình để sử dụng tiếp hoặc có ai hỏi mua

thì bán kiếm lời. Đến khoảng 12h ngày 01/3/2018, khi L đang ở nhà thì Lương Anh K 01 mình điều khiển xe mô tô đến hỏi mua ma túy, L đã đồng ý bán cho K 01 gói ma túy (Heroine) với giá 200.000đ. Mua bán xong, K mang gói ma túy này về và sử dụng hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai Lương Anh K và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do đó có đủ cơ sở kết luận: Ngoài lần bị bắt quả tang bán ma túy cho K vào trưa ngày 05/3/2018 thì trước đó vào khoảng 12h ngày 01/3/2018 vẫn tại nơi ở của mình L còn bán cho K 01 gói ma túy (Heroine) với giá 200.000đ, số tiền này L đã tiêu sài hết.

Đối với Lương Anh K là đối tượng nhiều lần mua trái phép chất ma túy của L để sử dụng tuy nhiên không thuộc các trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 25/5/2018, Công an huyện Yên Lạc ra Quyết định xử phạt hành chính đối với K số tiền 750.000đ.

Anh Phạm Văn N làm nghề xe ôm được K thuê chở đến nhà của Đặng Văn L, tuy nhiên anh N không biết mục đích K đến đó để mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông nhiều lần bán ma túy cho L tại dốc đê Trung ương thuộc địa phận thôn Lũng Hạ, xã Yên Phương do bị cáo không xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 35/CT- VKS ngày 31/5/2018, Viện kiểm sát nhân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Đặng Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đặng Văn L. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đặng Văn L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 12h40 phút ngày 05/3/2018, tại nhà của mình ở thôn 3, xã H, huyện Y, Đặng Văn L đang có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy (Heroine) có trọng lượng bằng 0,0829g cho Lương Anh K với giá 400.000đ thì bị Tổ Công tác của Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Ngoài lần bán ma túy trên, quá trình điều tra đủ căn cứ làm rõ: Trước đó vào khoảng 12h ngày 01/3/2018 vẫn tại nơi ở của mình, Đặng Văn L còn có hành vi bán cho Lương Anh K 01 gói ma túy (Heroine), thu lời 200.000đ.

[3]. Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Đặng Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“2. Phạm tội thuộc các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b, Phạm tội 02 lần trở lên”....

[3]. Xét tính chất vụ án nghiêm trọng hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Văn L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, thể hiện bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Việc bị cáo L bán ma túy cho người khác sử dụng trái phép nhằm mục đích kiếm lời là nguyên nhân khuyến khích người khác phạm tội mua, vận chuyển hoặc tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó cần xử phạt nghiêm, áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Đặng Văn L, thấy rằng: Bị cáo L là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và tự khai ra hành vi phạm tội trước đó nhưng chưa bị phát hiện. Do vậy, bị cáo Đặng Văn L được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4]. Đối với Lương Văn K là người nghiện ma túy đã có hành vi mua trái phép chất ma túy của Đặng Văn L để sử dụng nhưng không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với K mà không khởi tố. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo L khai mua của người đàn ông ở đề trung ương thuộc địa phận thôn Lũng Hạ, xã Yên Phương nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Do vậy, Cơ quan điều tra- Công an huyện Yên Lạc tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Đối với anh Phạm Văn N làm nghề xe ôm được K thuê chở đến nhà của Đặng Văn L, tuy nhiên anh N không biết mục đích K đến đó để mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”. Xét thấy, bị cáo Đặng Văn L có nghề nghiệp làm ruộng, thu nhập không ổn định, trọng lượng ma túy bị cáo bán cho K không lớn, bản thân bị cáo L đang bị tạm giam. Do vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Văn L là phù hợp.

[8]. Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 400.000đ có được do bị cáo L bán ma túy cho K mà có; truy thu sung ngân sách nhà nước 200.000đ là số tiền L có được do bán ma túy cho K vào ngày 01/3/2018; trả lại cho bị cáo Đặng Văn L 1.650.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 520 màu đen không sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu A1 do Cơ quan giám định hoàn lại vì không có giá trị sử dụng.

[9]. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn L 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/3/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 400.000đ và truy thu sung ngân sách nhà nước 200.000đ là tiền L có được do bán ma túy cho K mà có; trả lại cho bị cáo Đặng Văn L 1.650.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 520 màu đen nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu A1 do Cơ quan giám định hoàn lại.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Văn L phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Lạc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS + THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Tuấn